

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 17/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Võ Văn Thái;

2. Bà: Mai Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương C Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn T C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 10 năm 1991, tại xã QL, huyện HD, tỉnh QN. Nơi cư trú: Thôn 1, xã QL, huyện HD, tỉnh QN; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Th M, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Võ Thị H, sinh năm 1958; trú tại: Thôn Châu Sơn 2, xã QA, huyện QS, tỉnh QN. (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Chị Nguyễn Th V, sinh năm 1979; trú tại: Xã QA, huyện QS, tỉnh QN.

+ Chị Nguyễn Th Tu, sinh năm 1981; trú tại: Thị trấn BT, huyện Ph H, tỉnh HG.

+ Chị Nguyễn Th Ng, sinh năm 1983; trú tại: Xã QA, huyện QS, tỉnh QN.

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn Châu Sơn 2, xã QA, huyện QS, tỉnh QN.

+ Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990; trú tại: Xã QA, huyện QS, tỉnh QN.

Chị V, chị Tu, chị Ng và chị Đào ủy quyền cho anh Nguyễn Văn H tham gia tố tụng theo các văn bản ủy quyền lập ngày 20/5/2018. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; trú tại: Thôn 1, xã QL, huyện HD, tỉnh QN. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn H L, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố Cang Tây, thị trấn ĐP, huyện QS, tỉnh QN. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn TC có giấy phép lái xe hạng A1 số 480133000890 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 24/8/2016, có giá trị không thời hạn.

Vào khoảng 17 giờ, ngày 07/4/2018, sau khi uống rượu với bạn, bị cáo Nguyễn TC điều khiển xe mô tô hiệu Sirius Yamaha biển kiểm soát 92K1-084.55 đi từ xã Quế Lưu để ra Đà Nẵng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo C điều khiển xe đến KM 16+200 đường ĐT 611 thuộc tổ dân phố Cang Tây, thị trấn ĐP, huyện QS, lúc này trời mưa to, điện đường chưa bật. Bị cáo C điều khiển xe đi ở phần đường bên phải hướng ĐP – Hương An với tốc độ khoảng 50 km/h thì có một ô tô tải (không rõ biển kiểm soát và người điều khiển) bật đèn pha, di chuyển ngược chiều làm bị cáo C chói mắt nên không nhìn thấy rõ phía trước. Khi xe ô tô tải đi qua khỏi thì đồng thời lúc này xe mô tô do bị cáo C điều khiển đã tông vào bà Võ Thị H đang đi bộ băng ngang qua đường từ lề trái sang lề phải theo hướng ĐP – Hương An. Vị trí va chạm ở phần đường bên phải và gần lề phải theo hướng đi của bị cáo C. Sau khi tông bà H, xe mô tô do C điều khiển tiếp tục mang bà H đi khoảng 20 mét rồi dừng lại, bị cáo C và bà H đều ngã xuống phần cống thoát nước ở bên trong lề đường phía bên phải. Ngay sau đó, cả hai được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Quế Sơn, nhưng bà H chết cùng ngày, bị cáo C được chuyển ra Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng điều trị đến nay sức khỏe đã ổn định.

Tại phiếu đo nồng độ cồn của C an huyện Quế Sơn xác định nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo C vào lúc 19 giờ 55 phút ngày 07/4/2018 là 0,409/0,25 miligam/lít khí thở.

Tại Bản giám định pháp y tử thi số: 89/GDPY.PC54 ngày 18/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, C an tỉnh Quảng Nam kết luận: *“Bà Võ Thị H, sinh năm 1958, chết ngày 07/4/2018 trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 07/4/2018 tại ĐT 611 – TDP Cang Tây – ĐP là do chấn thương sọ não kín (tổn thương não nặng, phù não), gây choáng chấn thương, choáng mất máu, suy hô hấp, trụy tuần hoàn cấp không hồi phục”*.

Ngày 17/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 là 1.070.100 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 bị hư hỏng, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 480133000890 mang tên Nguyễn Thành C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 mang tên Nguyễn Thị H, 01 đôi dép nhựa màu đỏ, 01 dây buộc tóc màu đen hình tròn đường kính 10 cm, 01 túi ni lông bên trong đựng 01 bộ quần áo bằng vải màu tím.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-QS ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn TC về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ quyền C tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn TC mức án từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn H không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội theo như cáo trạng, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn tại phiên tòa và không trình bày gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại – ông Nguyễn Văn H nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị H thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát, không yêu cầu gì về dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Vào khoảng 18 giờ ngày 07/4/2018, bị cáo Nguyễn TC điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 trên đường ĐT611 ở phần đường bên phải hướng ĐP - Hương An. Do có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (0,409/0,25 miligam/lít khí thở) nên khi đi đến đoạn KM 16+200 thuộc Tổ dân phố Cang Tây, thị trấn ĐP, huyện QS, bị cáo C không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát nên đã tông vào bà Võ Thị H đang đi bộ băng Ngang qua đường từ lề trái sang phải theo hướng ĐP – Hương An làm bà H chết. Tài sản thiệt hại trị giá 1.070.100 đồng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn TC phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-QS ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền C tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn TC đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức rõ xe mô tô khi đang lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển cần phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông. Thế nhưng, bị cáo C điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, khi gặp chướng ngại vật xử lý tình huống kém. Đồng thời, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng nồng độ cồn trong hơi thở vượt mức cho phép (0,409/0,25 miligam/lít khí thở), vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương. Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo, bà Võ Thị H khi qua đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn theo quy định tại Điều 32 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn, nên cũng có một phần lỗi. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã đến thăm viếng, chia buồn và bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Th M từng tham gia cách mạng, bản thân bị cáo đã hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ mức án cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, được địa phương xác nhận luôn chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của C dân tại nơi cư trú, nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 cũng đủ thành người C dân tốt xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55, chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại – anh Nguyễn Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô kiểm soát 92K1-084.55, 01 đôi dép nhựa màu đỏ, 01 dây buộc tóc màu đen hình tròn đường kính 10 cm, 01 túi ni lông bên trong đựng 01 bộ quần áo bằng vải màu tím Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 480133000890 mang tên Nguyễn Thành C, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 mang tên Nguyễn Thị H là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo và chị H nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn TC phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn TC 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/10/2018).

Giao bị cáo Nguyễn TC cho Ủy ban nhân dân xã QL, huyện HD, tỉnh QN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 480133000890 mang tên Nguyễn Thành C. Trả cho chị Nguyễn Thị H 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 92K1-084.55 mang tên Nguyễn Thị H. (*Vật chứng kèm theo bản án*).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn TC phải chịu là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/10/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích các quy định về án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng C an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thọ